

Tặng một vàng trắng

Một vị thiền sư nọ cất túp lều tranh trong rừng sâu sống ẩn dật tu luyện không tranh đua với đời. Thiền sư tiếp xúc với cỏ cây nhiều hơn con người cho nên tâm hồn ông rất thanh thản vô vi. Một đêm trăng sáng vằng vặc, ông đi dạo chơi trong núi, giữa khung cảnh thanh tịnh huyền ảo đó, ông đột nhiên khai ngộ ra tự tính bát nhã đã tiềm ẩn từ lâu trong người.

Nhà sư vui mừng rảo bước ra về, không ngờ nơi ông tu hành đang có sự viếng thăm của một kẻ trộm. Tội nghiệp cho tên trộm, hẳn không tìm thấy được vật gì quý giá trong túp lều tranh đành thất thểu bước ra thì chạm mặt nhà sư. Thật ra thì nhà sư đã về đến nhà từ lâu nhưng ông ngại sẽ làm cho tên trộm giật mình, vì vậy ông đã nấn ná phía bên ngoài đợi cho tên trộm bước ra, tay ông cầm sẵn chiếc cà sa bạc màu mà ông đã mặc nhiều năm trên người.

Tên trộm hơi bối ngỡ chưa biết phải làm sao thì nhà sư đã lên tiếng:

– Con lặn lội đường xa đến thăm, ta không nỡ để con ra về tay không. Trời về khuya gió lạnh, con hãy cầm đỡ tấm cà sa này xem đó như một món quà nhỏ của ta tặng.

Nói xong ông khoác chiếc áo cũ lên người tên trộm, con người đáng thương cảm thấy ngỡ ngàng, hẳn lầm lũi ra đi mà không nói được một lời.

Nhìn theo kẻ trộm dần dần khuất vào bóng đêm, nhà sư thở dài lẩm bẫm:

– Hỡi kẻ đáng thương, ta ước gì có thể tặng cho con một vàng trắng sáng vằng vặc của đêm nay.

Nhà sư không tặng được vàng trắng cho tên trộm cho nên ông cảm thấy xốn xang. Trong đêm sáng trăng thanh tịnh này, không có gì đẹp và thanh khiết cho bằng ánh trăng. Khi ông muốn mang ánh trăng tặng cho người khác, ngoài cái đẹp của sự vật, còn có một ý nghĩa trong sạch và thanh thoát cho tâm hồn.

Từ ngàn xưa, những vị Đại đức của Thiên tông thường dùng ánh trăng để tượng trưng cho tự tính của con người, lý do là vàng trắng đêm mang ánh

sáng dịu dàng, bình đẳng chiếu sáng khắp nơi. Làm thế nào để tìm cho được một ánh trăng sáng trong tâm hồn thường là mục tiêu của người theo đạo thiền. Dưới mắt của nhà sư, kẻ trộm kia bị đục vọng làm mờ đôi mắt, cũng như vầng trăng sáng bị mây đen che phủ. Một con người không tìm được hướng đi, không tự chiếu sáng lấy mình, chính là một điều vô cùng bất hạnh.

Sáng hôm sau, khi ánh bình minh đánh thức ông dậy, nhà sư mở mắt ra thì thấy tấm áo cà sa đã được xếp ngay ngắn đặt bên cạnh từ lúc nào. Nhà sư cảm thấy vui mừng hơn bao giờ hết, ông lẩm bẫm nói rằng:

– Cuối cùng thì ta cũng tặng được cho con người đáng thương kia một vầng trăng sáng rồi.

Chắc là bạn không thể ngờ là vầng trăng cũng có thể trở thành một món quà tặng. Điều này kể ra cũng lý thú lắm nhỉ. Trong cuộc sống thực tế của chúng ta, có những sự vật vô hình không thể nào làm quà tặng được. Dĩ nhiên là bạn không thể nào nói với người ăn mày ngoài đường như thế này: “Tôi tặng cho ông một chút từ bi”. Chúng ta chỉ có thể dùng số lượng tiền bạc hoặc hiện vật nhiều hay ít để đo lường tấm lòng từ bi đó. Cũng như bạn không thể nào nói với người yêu của bạn rằng: “Anh tặng cho em 100 cái tình yêu”, bạn chỉ có thể tặng cho nàng 100 đóa hoa hồng. Cũng từ số lượng hoa hồng, người ta có thể đo lường được mức độ say đắm và tấm lòng trung kiên với người yêu. Tuy rằng lối tính toán và đo lường này không phải lúc nào cũng chính xác. Đôi khi người tặng hoa hồng có thể lại là người thật lòng thương yêu và tình yêu của họ lại còn nồng nàn và chín chắn hơn cả những người tặng hột xoàn cho người đẹp nữa, bạn ạ.

Thế nhưng trên cõi đời này, có nhiều sự việc như tình bạn, tình yêu, chính nghĩa, hạnh phúc, bình an, trí tuệ đều là những thứ vô giá mà chúng ta không thể nào dùng những sự vật hữu hình để đo lường. Đây cũng là một điều làm cho giữa con người và con người có những sự hiểu lầm nhau trên giá trị của những sự việc vô hình trừu tượng. Con người thường dùng những vật hữu hình để diễn đạt những tín hiệu của tâm linh, như là tình yêu thương, lòng hiếu thảo, sự biết ơn chẳng hạn. Thế nhưng trong quá trình để đo lường

những sự việc vô hình đó chắc chắn thế nào cũng có những chênh lệch, mà sự chênh lệch này thường khiến cho bạn bè hiểu lầm, tình ruột thịt trở thành thù nghịch, kẻ yêu nhau trở thành nghi kỵ, thù ghét nhau.

Những tình cảm vô hình giá trị đó có một sự tiếp cận với triết lý của Phật Học: “Chỉ có thể lãnh hội mà không thể nào truyền đạt”. Thí dụ như một cái siết tay thân mật giữa đôi bạn thân, một nụ hôn nồng cháy của đôi tình nhân, một nụ cười âu yếm giữa vợ và chồng, một tiếng kêu mẹ thân yêu thăm thiết, hoặc một lời cầu chúc đẹp đều là những món quà tặng cho nhau quý giá nhất mà không có một khối lượng tiền của nào có thể mua được.

Trên thế gian không có một phương thức cố định nào có thể huấn luyện cho con người biểu lộ những tình cảm vô hình đó. Thế nhưng theo tôi nghĩ, phương pháp duy nhất để huấn luyện cho bản ngã có thể diễn đạt được những tình cảm này là chúng ta hãy quay lại phán xét về chính bản thân, tìm nhiều phương thức để làm giàu nhân cách, khiến cho bản thân chúng ta trở thành thuần thiện, nhiệt tình, vô tư thì tự nhiên những tình cảm vô hình bạn dành cho kẻ khác sẽ biểu hiện một cách rõ ràng trên sắc diện.

Khi sự chân thành của bạn có thể lộ ra trên sắc diện thì lúc đó bạn có thể tặng một vàng trắng cho kẻ khác mà chắc chắn đối phương sẽ dễ dàng nhận được món quà quý giá này.

Nếu lúc nào chúng ta cũng giữ được tấm lòng trong sạch, tính tình khoan dung, tự tâm yên tĩnh, thanh tịnh thì đừng nói một ánh trắng mà nhiều ánh trắng cũng có thể làm quà tặng cho kẻ khác được. Ánh trắng không chỉ đơn thuần dùng để tặng cho nhau mà còn có thể chiếu sáng lẫn nhau, soi đường cho nhau, hồi hướng cho nhau.

Vì vậy khi nhà sư nói với tên trộm: “Ước gì ta có thể tặng cho con một vàng trắng sáng”, đó chính là tiếng nói của một tấm lòng từ bi, trong sạch. Tấm lòng từ bi đã khiến cho kẻ trộm cảm nhận được và xấu hổ vì hành động bất lương. Hắn đã ngộ đạo và quay lại con đường phúc thiện tràn đầy ánh sáng.

Tác giả: Lâm Thanh Huyền

Dịch giả: Phạm Huê